

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày 25-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Trọng Bằng và bà Kim Thị Phương Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Minh Phương-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7-Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Trần Duy Khoái-Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7-Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Mừ S, sinh ngày 21 tháng 8 năm 20xx, tại xã Tr, tỉnh Lào Cai; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã Tr, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Hà Nhì; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Se L, sinh năm 19xx (Đã chết) và bà Lý Hờ B, sinh năm 19xx; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Mừ S: Bà Đỗ Thị Lan O, sinh năm 19xx-Là trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L.

Địa chỉ: Trụ sở khối 6, phường C, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người làm chứng, chứng kiến: Anh Sò Ha D, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M xã Y, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 6 năm 2025, Phan Mừ S đi xe mô tô biển kiểm soát 24B3-130.xx đi đến xã Y, tỉnh Lào Cai mục đích để mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi Phan Mừ S đi đến thôn Phan Cán Sứ, xã Y, tỉnh Lào Cai đã gặp và hỏi mua 01 gói ma túy của một người nam giới không quen biết với giá là 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Phan Mừ S để gói ma túy vào trong túi khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi được khoảng 100m thì dừng xe, lấy ma túy đã mua ra sử dụng một phần, sau đó gói lại để vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi tiếp tục đi. Đến hồi 16 giờ 30 phút cùng

ngày, tổ công tác Công an xã Y, tỉnh Lào Cai yêu cầu Phan Mừ S dừng xe kiểm tra thì Phan Mừ S tự giác lấy trong túi áo khoác bên trái đang mặc ra 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng. Phan Mừ S khai nhận là chất ma túy Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng.

Tại kết luận giám định số: 220/KL-KTHS ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,581 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Phan Mừ S giám định là chất ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Lào Cai, truy tố Phan Mừ S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Phan Mừ S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Mừ S mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy bì niêm phong bên trong chứa 0,384 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Mừ S là bà Đỗ Thị Lan O nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo sống tại địa phương chưa vi phạm pháp luật, thật thà khai báo, có điều kiện hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện đặc biệt khó khăn, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do nghiện chất ma túy để tuyên phạt mức án 01 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai; Công an xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phan Mừ S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật

chứng, lời khai người làm chứng, bản kết luận định số: 220/KL-KTHS ngày 25 tháng 6 năm 2025 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có căn cứ xác định hồi 16 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại thôn Ph, xã Y, tỉnh Lào Cai, Công an xã Y, tỉnh Lào Cai kiểm tra Phan Mừ S đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave RSX màu đỏ đen thì Phan Mừ S tự giác lấy từ trong túi áo khoác đang mặc ra giao nộp 01 gói ma túy, có khối lượng 0,581 gam Heroine, Phan Mừ S khai mua 01 ma túy với giá 500.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của Phan Mừ S tàng trữ khối lượng 0,581 gam chất ma túy Heroine đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận Phan Mừ S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử nhận định trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nhận thức hiểu biết pháp luật Nhà nước cấm cá nhân, tổ chức tàng trữ, mua bán, sử dụng hoặc chiếm đoạt chất ma túy, hiểu biết tác hại chất ma túy nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo mua khối lượng 0,581gam Heroine để sử dụng cho bản thân, điều đó cho thấy bị cáo không tôn trọng pháp luật. Xét thấy cần tuyên phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội và tương xứng với khối lượng chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức án là chưa phù hợp. Bởi lẽ bị cáo mua 01 gói ma túy Heroine, đã sử dụng một phần, còn lại khối lượng ma túy là 0,581 gam Heroine, để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, nên cần áp dụng mức án nghiêm khắc đảm bảo tính nghiêm minh pháp luật.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 0,581gam Heroine, trích mẫu là 0,197 gam Heroine để giám định đã lưu mẫu nên không đề cập xử lý. Số còn lại là 0,384gam Heroine, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 bì niêm phong ban đầu. Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave RSX, biển kiểm soát 24B3-130.xx màu đỏ đen, số khung RLHJA3833MY121xxx, số máy JA52E0324xxx, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định bị cáo mượn xe sử dụng xe đi mua ma túy nhưng anh Phan Tà Gà không biết, đây là tài sản hợp pháp của anh Phan Tà G, nên cơ quan điều tra đã trả cho anh Phan Tà G là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Trong vụ án: Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi địa chỉ của người nam giới bán ma túy cho Phan Mừ S, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện, kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc diện hộ nghèo, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phàn Mừ S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phàn Mừ S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày 23 tháng 6 năm 2025.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong có 0,384 (Không phải ba trăm tám mươi bốn) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 (Một) mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của phòng KTHS-Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Phàn Mừ S tại thôn Phìn Hồ, xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai ngày 23/6/2025*”.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) cho bị cáo Phàn Mừ S.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, khu vực 7;
- CQCSĐT, Công an tỉnh;
- Phòng PV 06, Công an tỉnh Lào Cai;
- Trại giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; NBC;
- Phòng THADS khu vực 7; THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà